

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình.

Ông Đỗ Thanh Đình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Duy Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 348/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 444/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1972, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Võ Thành L, sinh năm 1968, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Võ Thành L trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu một thời gian và đi đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi), tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 21/6/1995. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng, không tôn trọng nhau. Ông L thường xuyên chơi cờ bạc, đánh đập bà H nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay bà Nguyễn Thị Kim H yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thành L.

Về con chung: Bà H và ông L có 02 con chung tên Võ Thành Đ, sinh ngày 21-7-1998 và Võ Thành P, sinh ngày 21-5-1996. Hai con đã trưởng thành, có đầy đủ sức lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

** Bị đơn ông Võ Thành L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Ông L và bà H tự nguyện tìm hiểu một thời gian và đi đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Q (nay là thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 21/6/1995. Ông L thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình bà H ngang bướng, không tôn trọng ông L. Tuy nhiên, ông L muốn các con có đủ cha mẹ nên không đồng ý ly hôn bà H.

Về con chung: Ông L và bà H có 02 con chung tên Võ Thành Đ, sinh ngày 21-7-1998 và Võ Thành P, sinh ngày 21-5-1996. Hai con đã trưởng thành, có đầy đủ sức lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Võ Thành L có nơi cư trú hiện nay tại: Tổ 3, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Võ Thành L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Võ Thành L trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu một thời gian và đi đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Q (nay là thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 21/6/1995 là hôn nhân hợp pháp.

Về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn, theo bà H trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng, không tôn trọng nhau. Ông L thường xuyên chơi cờ bạc, đánh đập bà H nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay, bà Nguyễn Thị Kim H yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thành L. Còn về phía ông L trình bày: Ông L thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng, tính tình bà H ngang bướng, không tôn trọng ông L. Tuy nhiên, ông L muốn các con có đủ cha mẹ nên không đồng ý ly hôn, ông L nhiều lần năn nỉ bà H rút đơn về chung sống với ông nhưng bà H không rút đơn nên ông L không đến phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần tiến hành hòa giải để động

viên bà H và ông L hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà H kiên quyết ly hôn. Vì vậy, có căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa bà H và ông L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H, bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với ông Võ Thành L.

Về con chung: Ông L và bà H có 02 con chung tên Võ Thành Đ, sinh ngày 21-7-1998 và Võ Thành P, sinh ngày 21-5-1996. Hai con đã trưởng thành, có đầy đủ sức lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003816 ngày 24-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H, bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với ông Võ Thành L.

2. Về con chung: Ông L và bà H có 02 con chung tên Võ Thành Đ, sinh ngày 21-7-1998 và Võ Thành P, sinh ngày 21-5-1996. Hai con đã trưởng thành, có đầy đủ sức lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003816 ngày 24-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- UBND phường T,
thành phố Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tân Nguyễn Thị Anh Thư

Lê Thị Kim Loan

